

Nghệ An, ngày 2 tháng 6 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP
THỐNG NHẤT MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
NĂM 2021

1. Thời gian bắt đầu: 8 giờ 00 ngày 2 tháng 6 năm 2021

2. Địa điểm: Khoa Giáo dục, Trường Đại học Vinh

3. Thành phần tham dự:

Toàn bộ giảng viên bộ môn Giáo dục Mầm non, Khoa Giáo dục, Trường Đại học Vinh

4. Chủ trì: TS. Phạm Thị Huyền, bộ môn Giáo dục Mầm non, Khoa Giáo dục, Trường Đại học Vinh

5. Thư ký: ThS. Phạm Thị Hải Châu

6. Nội dung cuộc họp:

TS. Phạm Thị Huyền

- Tuyên bố lý do cuộc họp về thống nhất mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo năm 2021.

- Trình bày tóm tắt các văn bản làm căn cứ xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra:

(1) Khung trình độ quốc gia Việt Nam, số 1982/QĐ-TTg

(2) Luật giáo dục 2019

(3) Luật giáo dục đại học 2018

(4) Chương trình GDPT năm 2018

(5) Tầm nhìn, sứ mạng, số 3719/QĐ-DHV

(6) Kế hoạch chiến lược của Nhà trường giai đoạn 2020 đến 2025, tầm nhìn đến 2030, số 1278 năm 2018.

- Trình bày dự thảo mục tiêu và chuẩn đầu ra (CĐR) CTĐT năm 2021, trong đó: Mục tiêu tổng quát gồm 4 mục tiêu chính; CĐR cấp 2 gồm có 11 chuẩn. Cụ thể:

1. Mục tiêu CTĐT ngành Giáo dục Mầm non

1.1. Mục tiêu chung

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục Mầm non trở thành nhà giáo dục mầm non có phẩm chất chính trị, đạo đức đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp; có kiến thức nền tảng, chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; có năng lực phát triển chương trình

giáo dục mầm non; có năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động chăm sóc- giáo dục trẻ trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Mầm non, người học có khả năng:

PO1. Áp dụng được kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, an ninh- quốc phòng, khoa học tự nhiên và xã hội, kiến thức nền tảng về khoa học giáo dục, chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục mầm non vào hoạt động nghề nghiệp;

PO2. Vận dụng được kỹ năng, phẩm chất cá nhân, nghề nghiệp và học tập suốt đời trong các hoạt động về giáo dục mầm non ở bối cảnh mới;

PO3. Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp hiệu quả và năng lực sử dụng ngoại ngữ trong các hoạt động nghề nghiệp;

PO4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, tổ chức và đánh giá các hoạt động chăm sóc- giáo dục trẻ trong bối cảnh hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Chuẩn đầu ra CTĐT ngành Giáo dục Mầm non

Ký hiệu chuẩn đầu ra	Chuẩn đầu ra CTĐT ngành Giáo dục Mầm non	Mức độ năng lực
PLO1.1.	Áp dụng kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, thể chất, quốc phòng – an ninh vào hoạt động nghề nghiệp và phát triển bản thân.	
1.1.1.	Áp dụng kiến thức về chính trị và pháp luật trong lĩnh vực ngành sư phạm vào hoạt động nghề nghiệp và phát triển bản thân.	K3
1.1.2.	Áp dụng kiến thức về thể chất, quốc phòng – an ninh trong lĩnh vực ngành sư phạm vào hoạt động nghề nghiệp và phát triển bản thân.	K3
PLO1.2.	Áp dụng kiến thức nền tảng, cốt lõi về khoa học giáo dục; khoa học tự nhiên và xã hội, công nghệ giáo dục vào hoạt động về giáo dục mầm non và phát triển bản thân.	
1.2.1.	Vận dụng các kiến thức nền tảng và chuyên sâu về tâm lý học, giáo dục học vào hoạt động về giáo dục mầm non và phát triển bản thân.	K3
1.2.2.	Áp dụng được kiến thức nền tảng của khoa học tự nhiên và khoa học xã hội vào các hoạt động về giáo dục mầm non.	K3
1.2.3.	Áp dụng được kiến thức về công nghệ giáo dục vào các hoạt động về giáo dục mầm non	K3
PLO1.3.	Vận dụng kiến thức chuyên ngành của khoa học giáo dục vào các hoạt động về giáo dục mầm non.	
1.3.1.	Vận dụng kiến thức về vệ sinh, bệnh học và dinh dưỡng vào hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non	K3

1.3.2.	Vận dụng kiến thức về tổ chức hoạt động giáo dục vào phát triển toàn diện cho trẻ mầm non ở các lĩnh vực thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm và kỹ năng xã hội	K3
1.3.3.	Vận dụng được những thành tựu mới của khoa học giáo dục mầm non vào các hoạt động về giáo dục mầm non.	K3
PLO2.1	Thể hiện kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp trong hoạt động về giáo dục mầm non, nghiên cứu khoa học và phát triển bản thân.	
2.1.1	Thể hiện các kỹ năng tư duy phản biện, tư duy hệ thống, giải quyết vấn đề và sáng tạo trong nghiên cứu khoa học và các hoạt động về giáo dục mầm non	S3
2.1.2	Thể hiện kỹ năng tự học, tự chủ trong nghiên cứu khoa học và các hoạt động về giáo dục mầm non để phát triển bản thân và nghề nghiệp	S3
2.1.3	Thể hiện kỹ năng khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong nghiên cứu khoa học và các hoạt động về giáo dục mầm non	S3
2.1.4	Thành thạo các kỹ năng nghề nghiệp về hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ ở trường mầm non	S3
PLO2.2	Thể hiện được phẩm chất cá nhân, trách nhiệm nghề nghiệp trong các hoạt động về giáo dục mầm non	
2.2.1.	Thể hiện đạo đức nhà giáo trong các hoạt động về giáo dục mầm non và các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển năng lực nghề nghiệp của bản thân và tập thể	A3
2.2.2.	Thể hiện phong cách nhà giáo trong các hoạt động về giáo dục mầm non và các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển năng lực nghề nghiệp của bản thân và tập thể	A3
PLO3.1	Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả trong các hoạt động nghề nghiệp	
3.1.1.	Thể hiện kỹ năng hợp tác, phối hợp với đồng nghiệp và cộng đồng trong nghiên cứu khoa học và các hoạt động về giáo dục mầm non	S3
3.1.2.	Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả với đồng nghiệp và cộng đồng trong nghiên cứu khoa học và các hoạt động về giáo dục mầm non	S3
PLO3.2.	Thể hiện giao tiếp hiệu quả đa phương thức và ngoại ngữ trong các hoạt động cá nhân và nghề nghiệp	
3.2.1.	Thể hiện kỹ năng giao tiếp đa phương thức trong các hoạt động nghề nghiệp	S3
3.2.2.	Thể hiện kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ phù hợp hoạt động nghề nghiệp (đạt chuẩn B1 khung Châu Âu)	S3

PLO4.1.	Xác định được bối cảnh hoạt động nghề nghiệp: xã hội, nhà trường, gia đình và lĩnh vực chuyên ngành	
4.1.1.	Xác định được bối cảnh xã hội với giáo dục mầm non	S3
4.1.2.	Xác định được bối cảnh nhà trường trong hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ	S3
PLO4.2.	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và đánh giá được các hoạt động chăm sóc- giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp	
4.2.1.	Hình thành ý tưởng về hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ trong hoạt động nghề nghiệp về giáo dục mầm non	C4
4.2.2.	Thiết kế được hoạt động chăm sóc- giáo dục trẻ trong hoạt động nghề nghiệp về giáo dục mầm non	C4
4.2.3	Triển khai được hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ trong hoạt động nghề nghiệp về giáo dục mầm non	C4
4.2.4	Đánh giá và điều chỉnh được hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ trong hoạt động nghề nghiệp về giáo dục mầm non	C4

Xin ý kiến đóng góp của giảng viên về dự thảo mục tiêu, CDR chương trình đào tạo năm 2021.

TS. Trần Thị Hoàng Yến

Cần viết gọn lại CDR cấp 2, chỉ nên để tầm 9 CDR.

TS. Nguyễn Thị Thu Hạnh

- Cần xem lại các chuẩn 4.2, 4.3 có thể viết gộp lại thành 1 CDR.

- Rà soát lại một số ý diễn đạt

Th.S. Trần Thị Thuý Nga

- Cần bổ sung năng lực giao tiếp đa phương thức vào CDR 3.2.

7. Chủ trì cuộc họp kết luận nội dung cuộc họp

Tiếp thu các ý kiến góp ý của các đồng chí tham dự họp; chủ nhiệm đề tài và thư ký chỉnh sửa để tiến hành lấy ý kiến các bên liên quan.

Cuộc họp kết thúc vào 11 giờ 00, ngày 2 tháng 6 năm 2021./.

THƯ KÝ



ThS. Phạm Thị Hải Châu

CHỦ TRÌ



TS. Phạm Thị Huyền

Nơi nhận: - Lưu: Bộ môn Giáo dục Mầm non.